



Những vấn đề lý luận trong đào tạo công tác xã hội chuyên nghiệp của Liên Bang Nga

Lương Mạnh Hà^{a*}

^aTrường Đại học Tổng hợp Amur, Liên bang Nga

*Email: lha.cdtq@gmail.com

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài

24/12/2018

Ngày duyệt đăng

10/3/2019

Từ khóa:

Lịch sử, lịch sử hình thành, công tác xã hội, đào tạo nghề, công tác xã hội chuyên nghiệp.

Tóm tắt

Bài viết này cung cấp một cái nhìn tổng quát về đào tạo công tác xã hội hiện nay ở Liên bang Nga. Trong đó, khái quát những nét chính về sự hình thành và các giai đoạn phát triển công tác xã hội gắn liền với những mốc son lịch sử của đất nước và con người Nga. Những khó khăn, thách thức và các giải pháp đã và đang được áp dụng để giải quyết các vấn đề lớn của Liên Bang Nga cũng được đề cập khá rõ nét. Đặc biệt, trước sự hội nhập quốc tế ngày một sâu rộng như hiện nay, định hướng đào tạo chuyên ngành khoa học này cũng được đề cập đến trong bài báo này.

1. Đặt vấn đề

Công tác xã hội (CTXH) ở Liên bang Nga có lịch sử hình thành khá phức tạp và nhiều đặc điểm riêng biệt, mang đậm dấu ấn truyền thống, văn hóa Nga, trải qua hàng nghìn năm phát triển liên tục với những thay đổi trong quan điểm văn hóa và lịch sử mỗi giai đoạn. Nghiên cứu lịch sử hình thành và các giai đoạn phát triển đào tạo ngành khoa học này có thể thấy, các hoạt động đào tạo chuyên ngành này phát triển liên tục, có tính kế thừa và đặc biệt chịu ảnh hưởng lớn từ các mô hình đào tạo CTXH phương Tây (Thụy Điển và các nước Bắc Mỹ). Tuy nhiên, cũng có một số trường đại học, họ đào tạo Theo năng lực, kinh nghiệm thực tế của họ. Hiện nay, các hoạt động đào tạo CTXH chuyên nghiệp ở Nga được nhiều nhà khoa học đánh giá là một hệ thống tiên tiến và hiện đại ở châu Âu và Bắc Mỹ. Mặc dù vậy, đào tạo CTXH chuyên nghiệp ở Nga cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức mới.

Trước bối cảnh đào tạo công tác xã hội của Việt Nam còn nhiều vấn đề bất cập và hạn chế cần đổi mới để đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại. Đây sẽ là cơ sở khoa học để các nhà hoạch định chính sách, nhà nghiên cứu khoa học nghiên cứu chuyên sâu, học tập kinh nghiệm,

để có những điều chỉnh phù hợp hơn cho công tác đào tạo và phát triển ngành khoa học mới này tại Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lịch sử hình thành, phát triển hệ thống đào tạo công tác xã hội chuyên nghiệp của Nga.

2.1.1. Nguồn gốc

Công tác xã hội của Liên Bang Nga có lịch sử phát triển hàng nghìn năm. Dựa trên nền tảng của sự năng động của các tổ chức xã hội Nga cổ, trải qua nhiều giai đoạn, biến cố lịch sử phát triển, với ý tưởng ban đầu là nhằm mục đích bảo vệ xã hội, người dân trước những thay đổi trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, lịch sử hình thành và phát triển đào tạo nhân viên, chuyên gia về công tác xã hội ở Nga bắt đầu từ những tháng đầu tiên hình thành nhà nước Xô Viết năm 1917.

Ban đầu nó là một hệ thống đào tạo khóa học trong hệ thống an sinh xã hội. Từ những năm 20 của thế kỷ XX, các loại hình đào tạo được mở rộng theo nhu cầu của xã hội, tính đến cuối năm 1922 Liên bang Xô Viết đã đào tạo được hơn 21 nghìn nhân viên công tác xã hội [1. tr. 59].

Như vậy căn cứ vào những tài liệu nghiên cứu về lịch sử phát triển hệ thống đào tạo công tác xã hội đã

được công bố ở Nga, có thể nói rằng hệ thống này phát triển sớm hơn rất nhiều so với các nước trong khu vực châu Á – Thái bình dương trong đó có Việt Nam. Đặc biệt hệ thống đào tạo ngành khoa học này xuất phát từ nhu cầu của xã hội.

2.1.2. Các giai đoạn phát triển

Dựa trên các tài liệu nghiên cứu lịch sử về đào tạo nghề công tác xã hội của nhiều nhà nghiên cứu (V. G. Bocharova, M. A. Galaguzova, S. I. Grigoriev... của Nga) đã công bố, chỉ ra một số giai đoạn phát triển đào tạo công tác xã hội trong hệ thống giáo dục của Nga như sau.

Giai đoạn 1910 -1918 của thế kỷ XIX, đây có thể nói là giai đoạn phát triển đầu tiên của hệ thống đào tạo công tác xã hội ở Nga. Đặc điểm chính trong hoạt động đào tạo ở giai đoạn này là dựa trên cơ sở sáng kiến kinh nghiệm cá nhân, diễn ra dưới hình thức học nghề “cha truyền con nối nghiệp là chính”, do đó số lượng đào tạo không nhiều. Từ năm 1917 -1918, do nhu cầu của xã hội và thực tế thiếu hụt về nguồn Lao động qua đào tạo chuyên ngành này là rất lớn. Tại đại hội đầu tiên của các nhà hoạt động xã hội Nga, trong tổ chức từ thiện công và tư (1917), đã kết luận rằng "Đất nước cần các chuyên gia CTXH được đào tạo và huấn luyện đặc biệt để làm việc với nhiều khách hàng khác nhau". Để giải quyết vấn đề nêu trên, chính quyền nhà nước Liên xô đã tăng số lượng đào tạo công nhân xã hội chuyên nghiệp, dựa vào kinh nghiệm đào tạo của quốc tế và thực tế công việc trong giai đoạn này. Đây cũng là bài học lớn cho Việt Nam học tập kinh nghiệm và vận dụng kinh nghiệm một cách linh hoạt trong đào tạo theo tình hình thực tế của nước ta hiện nay.

Giai đoạn 1918 – 1930 thế kỷ XX, phát triển nghề CTXH do sự phát triển nhanh chóng của các ngành công nghiệp ở Liên Xô trong thời đại công nghiệp hóa. Giai đoạn này đánh dấu sự thiếu hụt về lực lượng lao động lành nghề trầm trọng do phát triển công nghiệp quá nhanh và hệ thống giáo dục và đào tạo, đặc biệt là đào tạo CTXH tại chỗ (trong các nhà máy, công trường) chưa theo kịp. Ngoài ra, từ những năm 20 của thế kỷ XX nhiều vấn đề mới xuất hiện ví dụ như: tình trạng trẻ em vô gia cư. Do đó đã có các khóa học được tổ chức cho công nhân CTXH để giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em, số lượng đào tạo được vào mùa thu năm 1922 là khoảng 20.282 công nhân, bước đầu đáp ứng được nhu cầu của xã hội [1, tr.59]. Trong giai đoạn này, Tạp chí an sinh xã hội được ra đời (xuất bản từ năm 1926), đã xuất bản các tài liệu về phương pháp

luận và tóm tắt kinh nghiệm thực hành xã hội, hỗ trợ rất nhiều trong việc tự giáo dục cho nhân viên phúc lợi xã hội. Như vậy, có thể thấy rằng có những nét tương đồng giữa hệ thống đào tạo giữa hai nước trong những giai đoạn đầu phát triển. Đó là thiếu hụt một lượng lớn nguồn nhân lực đã qua đào tạo trong lĩnh vực này, thêm vào đó nhiều vấn đề mới trong xã hội phát sinh đòi hỏi hệ thống đào tạo phải có những thay đổi như, mục tiêu đào tạo, kế hoạch đào tạo vv...

Giai đoạn đào tạo công tác xã hội phục vụ cuộc chiến tranh vệ quốc (1931 -1945), ở giai đoạn này hệ thống đào tạo và dự trữ nguồn Lao động được hình thành và phát triển, giúp Liên xô xóa bỏ sự thiếu hụt lao động lành nghề do bùng nổ cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại. Việc đào tạo gắn liền với nhu cầu của các doanh nghiệp, công trường (đào tạo tại chỗ), sau đó mô hình đào tạo này phát triển thành các trường dạy nghề. Mối liên kết giữa hệ thống giáo dục phổ thông và trung cấp nghề được củng cố. Đây cũng là kinh nghiệm rất hữu ích cho Việt Nam áp dụng, trong bối cảnh đào tạo nghề nói chung và đào tạo công tác xã hội nói riêng còn xa vời với nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp và tổ chức xã hội hiện nay.

Giai đoạn 1950 -1960, trong giai đoạn này, triết lý và hệ tư tưởng về đào tạo ngành công tác xã hội ở Nga, đã có thay đổi lớn. Ví dụ, khái niệm cơ bản, các mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo công tác xã hội chuyển sang các hoạt động trị liệu, phục hồi các chức năng của xã hội vv... đã chuyển từ phương pháp hoạt động cá nhân sang hoạt động nhóm. Các hình thức đào tạo nâng cao, chuyên sâu về kiến thức, kỹ năng cho từng lĩnh vực đã được chú ý phát triển.

Giai đoạn 1960 -1980 của thế kỷ XX. Đây là giai đoạn công tác xã hội Nga có nhiều sự thay đổi lớn để phát triển đào tạo chuyên ngành này lên tầm cao mới. Do ảnh hưởng tích cực từ thay đổi về thể chế chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội ở Liên bang Nga. Đã tạo ra xung lực mới để phát triển đào tạo gắn liền với nhu cầu xã hội, bước đầu đã thu được kết quả tích cực ổn định xã hội để phát triển, nhiều vấn đề xã hội được giải quyết, tạo đà phát triển kinh tế cho những giai đoạn tiếp theo. Ở cấp Liên bang, các chương trình đào tạo CTXH (khung chương trình, kế hoạch đào tạo) đã được chính phủ thống nhất và đưa vào thực hiện tại các trường đại học, cao đẳng và giáo dục phổ thông cũng như tại trường kỹ thuật dạy nghề (trường trung học dạy nghề). Tuy nhiên, cuối giai đoạn này, các hoạt động đào tạo CTXH không được ổn định, trách nhiệm của nhà nước và doanh nghiệp giảm sút do tác động suy thoái kinh tế

và bất ổn chính trị mang lại. CTXH và hệ thống đào tạo chuyên ngành này bước vào giai đoạn khủng hoảng và không phát triển.

Giai đoạn 1981 – 1995, giai đoạn này các nhà khoa học Nga cho rằng đây là giai đoạn hồi sinh ngành CTXH ở Nga. Do tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế, văn hóa Nga đã làm đình trệ hệ thống đào tạo nghề nói chung và ngành CTXH nói riêng ở đầu giai đoạn này. Tuy nhiên, đến đầu những năm 1990, đã có những thay đổi lớn. Do tác động tích cực của CTXH trên thế giới và vai trò quan trọng của CTXH đối với việc giải quyết các vấn đề cấp bách ở Nga đã được ghi nhận, một loại các biện pháp đột phá đã được thực hiện trong lĩnh vực đào tạo nhân viên xã hội. Đặc biệt, Ủy ban Khoa học và Giáo dục của Nga đã ban hành quyết định số 776, ngày 7/8/1991, về việc mở mã ngành đào tạo chuyên gia về CTXH, đã có hơn 30 trường đại học, cao đẳng trong cả nước tiến hành tuyển sinh và đào tạo chuyên ngành này [2]. Trong giai đoạn này khung chương trình đào tạo phiên bản thứ nhất cũng được ban hành và áp dụng trong đào tạo chuyên ngành công tác xã hội (Khung chương trình đào tạo công tác xã hội đầu tiên năm 1993 - ФГОСБО).

Giai đoạn 1996 -2005, các nhà nghiên cứu cho rằng đây là giai đoạn phát triển cả về số lượng và chất lượng về đào tạo CTXH ở Nga. Nhiều văn bản quy phạm pháp luật, nghị định hướng dẫn đào tạo chuyên ngành này được phát hành và áp dụng toàn Liên bang Nga. Đặc biệt là khung chương trình đào tạo Liên bang (ФГОСБО) phiên bản thế hệ thứ hai của chính phủ được áp dụng từ ngày 1/9/2000 bao gồm những thay đổi đáng kể về nội dung, yêu cầu và phương pháp đào tạo, đánh giá về chất lượng, chuẩn đầu ra, quy định vị trí việc làm của sinh viên sau đào tạo v.v. Các tiêu chuẩn giáo dục mới phản ánh sự hiểu biết rộng hơn về các lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp của các chuyên gia CTXH trong tương lai: đó là các dịch vụ xã hội nhà nước và phi chính phủ của các tổ chức xã hội và hệ thống an sinh xã hội về dân số, giáo dục, y tế, quân đội, cơ quan thực thi pháp luật, v.v. Đặc biệt hơn, ở giai đoạn này khung chương trình đào tạo đã được ban hành và áp dụng đào tạo chuyên ngành CTXH với hai loại hình đào tạo riêng biệt (cử nhân học thuật và cử nhân ứng dụng) và khung chương trình đào tạo cho hai đối tượng (nhân viên xã hội và chuyên gia công tác xã hội).

Như vậy, với sự đa dạng về chương trình đào tạo, phong phú về loại hình đào tạo trong giai đoạn này. Đây là cơ sở quan trọng để Việt Nam nghiên cứu kinh

nghiệm và vận dụng trong xây dựng khung chương trình đào tạo, cũng như các hoạt động liên quan.

Giai đoạn 2006 – nay, là giai đoạn phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng về đào tạo CTXH ở các trường đại học của Liên bang Nga. Trước sự phát triển nhanh, mạnh của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế đã có nhiều tác động trực tiếp đến đời sống, chính trị, văn hóa xã hội của Liên bang Nga. Do đó nhu cầu đổi mới, đa dạng các loại hình đào tạo nói chung và CTXH nói riêng ngày càng trở nên cấp thiết với hệ thống giáo dục và đào tạo ở Nga. Các khung chương trình đào tạo về CTXH với nhiều phiên bản thế hệ mới lần lượt được ra đời vào những năm 2013; 2015; 2016 (ФГОСБО - 39.03.2 - по Социальная работа – Khung chương trình đào tạo chuyên ngành CTXH). Do nhu cầu đổi mới, nội dung của các ФГОСБО cần phải phù hợp và linh hoạt với các xu hướng đào tạo hiện nay dựa trên sự kết hợp giữa đào tạo truyền thống với kinh nghiệm đào tạo của quốc tế. Tuy nhiên phải đảm bảo sự logic, hài hòa giữa đào tạo và giáo dục phổ thông với hướng nghiệp dạy nghề trong giai đoạn này.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, đào tạo chuyên ngành CTXH trong giai đoạn hiện nay của Liên bang Nga, được ví như một bức tranh nhiều màu sắc. Nổi bật trong bức tranh ấy là bề dày kinh nghiệm trong công tác đào tạo, là sự đan xen các chương trình đào tạo một cách linh hoạt và đa dạng về hình thức đào tạo, phù hợp với yêu cầu của cuộc sống hiện đại.

Như vậy, từ các đặc điểm đào tạo trong tám giai đoạn phát triển ở Liên bang Nga, có thể rút ra kinh nghiệm trong các hoạt động đào tạo chuyên ngành này đối với Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Thứ nhất, đào tạo phải gắn liền với nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp, tổ chức xã hội và địa phương vùng miền. Thứ hai, Thống nhất khung chương trình đào tạo quốc gia. Thứ ba, Nghiên cứu và phát triển chương trình đào tạo trình độ cử nhân CTXH theo hướng mở (đào tạo cử nhân học thuật và cử nhân ứng dụng). Thứ tư, linh hoạt và đa dạng các loại hình đào tạo, đặc biệt là các hoạt động hợp tác quốc tế, đó là những cơ sở khoa học đã giúp hệ thống đào tạo CTXH của Nga phát triển như ngày nay.

2.2. Những khó khăn trong hoạt động đào tạo CTXH của Nga hiện nay

Mặc dù hệ thống đào tạo CTXH chuyên nghiệp ở Liên bang Nga phát triển liên tục, đáp ứng được yêu cầu của xã hội hiện đại, song cũng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn như sau:

Thứ nhất, Cơ sở văn bản quy phạm pháp luật về phát triển ngành này chưa đầy đủ, đồng bộ. Ngoài ra, các khái niệm và thuật ngữ về công tác xã hội còn mơ hồ, chưa có tác động lớn để thúc đẩy phát triển ngành khoa học này theo nhu cầu hội nhập.

Thứ hai, Việc định hướng phát triển đào tạo CTXH của các nhà hoạch định chính sách với các nhà khoa học còn khá nhiều mâu thuẫn, nhiều khái niệm, định hướng còn mơ hồ chưa lời cuốn được giới trẻ tham gia vào lĩnh vực khoa học này.

Thứ ba, Chính sách phát triển đào tạo CTXH của nhà nước được áp dụng chung trong toàn Liên bang, do đó có nhiều khó khăn cho nhiều vùng, bang và khu vực biên giới, những nơi còn khó khăn về kinh tế, văn hóa và xã hội.

Thứ tư, Có một khoảng cách giữa các cấu trúc giáo dục ở các cấp độ khác nhau và thực tế nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực đã qua đào tạo CTXH ở Nga hiện nay.

Thứ năm, Do đặc thù của lĩnh vực CTXH, nhân viên CTXH phải làm việc trực tiếp với nhiều đối tượng xã hội phức tạp, nhiều rủi ro nhưng thù lao và nguồn thu nhập chưa tương xứng, chưa đảm bảo mức sống của nhân viên xã hội. Vì vậy cũng tác động không nhỏ đến phát triển đào tạo lĩnh vực khoa học này.

2.3. Các giải pháp đang được thực hiện để giải quyết khó khăn trong công tác phát triển CTXH ở Liên bang Nga

Các giải pháp đang được thực hiện thể hiện rõ trong triển lược phát triển kinh tế xã hội lâu dài của Liên bang Nga, giai đoạn 2015 - 2020, hiện thực hóa tầm quan trọng của việc hình thành một hệ thống CTXH chuyên nghiệp, hiện đại bao gồm:

1) Tạo các điều kiện cần thiết để đảm bảo sự phát triển liên tục, đa dạng hóa các loại hình đào tạo đáp ứng được nhu cầu cơ bản của xã hội hiện đại.

2) Tạo điều kiện phát triển kinh tế cho mọi người dân, cho phép mức tiêu dùng xã hội cao hơn với chi phí thu nhập của chính họ.

3) Cung cấp cho lĩnh vực xã hội của đất nước một đội ngũ chuyên gia có trình độ cao có khả năng giải quyết những vấn đề nóng của đất nước, nâng cao vai trò định hướng và quản lý của nhà nước với lĩnh vực CTXH.

4) Chính sách CTXH của nhà nước đòi hỏi phải có tính phổ quát trên toàn Liên bang, phải linh hoạt với các khu vực khó khăn, khu vực kinh tế, xã hội còn yếu.

5) Tích hợp các nỗ lực của các học viên và nhà lý luận về CTXH để tạo ra một cơ sở khoa học và phương pháp luận của chuyên ngành CTXH.

6) Sự gia tăng tỷ trọng của thành phần trong thực tiễn xã hội trong tham gia vào quá trình giáo dục đào tạo các chuyên gia về công tác xã hội trong các tổ chức của hệ thống bảo trợ xã hội, an sinh xã hội và các loại hình dịch vụ xã hội công [3. tr. 15, 36].

2.4. Định hướng đào tạo nghề CTXH ở Liên bang Nga trong giai đoạn hiện nay

1) Phát triển hệ thống đào tạo công tác xã hội theo định hướng đa dạng hóa, hội nhập sâu rộng với công tác xã hội thế giới kết hợp với phát triển nội lực tạo ra mạng lưới gồm nhiều loại hình đào tạo, phong phú về nội dung và hình thức đào tạo.

2) Đào tạo lại nguồn lao động trong lĩnh vực công tác xã hội là một phần không thể thiếu trong định hướng phát triển ngành này. Ngoài ra, nâng cao hệ thống dự báo về nhu cầu đào tạo, nhu cầu sử dụng nguồn Lao động ở nhiều lĩnh vực khác nhau cũng cần được quan tâm đúng mức [4. tr.585, 586].

3) Tăng cường xã hội hóa trong các hoạt động đào tạo nghề trong đó có CTXH. Nhà nước chỉ tham gia quản lý và định hướng phát triển các lĩnh vực mũi nhọn, các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp và tư nhân được phép tham gia và các hoạt động đào tạo, nhưng phải chịu quản lý của nhà nước.

4) Phát triển đào tạo CTXH, luôn có sự tham gia của đại diện các nhà tuyển dụng, tổ chức danh nghiệp và hiệp hội đào tạo nghề, nhằm đánh giá chất lượng đào tạo. Điều chỉnh, cải tiến chương trình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của vùng miền đặc thù. Sự dụng các tiêu chí quốc tế để đánh giá, đo lường chất lượng chuẩn đầu ra.

5) Giám sát đánh giá định kỳ các chương trình giáo dục và xây dựng các quy trình khách quan để đánh giá trình độ kiến thức và kỹ năng của sinh viên, năng lực của sinh viên tốt nghiệp, bao gồm cả thủ tục chứng nhận sinh viên tốt nghiệp.

6) Đảm bảo năng lực của đội ngũ giảng viên của các cơ sở đào tạo. Nâng cao vai trò của việc tự kiểm tra, đánh giá thường xuyên theo các tiêu chí đã quy định trong khung chương trình đào tạo [5. tr.26].

3. Kết luận

Hệ thống đào tạo CTXH ở Liên Bang Nga bắt đầu hình thành và phát triển từ năm 1917 trải qua tám giai đoạn phát triển, mỗi giai đoạn có những đặc điểm khác

nhau và gắn liền với lịch sử phát triển của đất nước Nga. Qua trình đào tạo xuất phát từ nhỏ lẻ chủ yếu dựa vào kinh nghiệm đào tạo của nước ngoài là chính. Đào tạo CTXH ở nhiều giai đoạn chịu ảnh hưởng của chiến tranh, thay đổi hệ thống chính trị, văn hóa và khủng hoảng kinh tế, đến nay hệ thống đào tạo CTXH của Nga được đánh giá là hiện đại, linh hoạt và đa dạng đáp ứng nhu cầu của xã hội hiện đại. Với bề dày kinh nghiệm và bài học phát triển sẽ là cơ sở để các nước đang phát triển (Việt Nam) học tập và nghiên cứu áp dụng. Trước xu thế quốc tế hóa hiện nay, hoạt động đào tạo ngành CTXH có thêm nhiều những cơ hội mới để phát triển. Nhiều chương trình liên kết đào tạo, trao đổi giữa các trường đại học trong nước và quốc tế tạo ra một mạng lưới đào tạo đa dạng về hình thức đào tạo, phong phú về đối tượng đào tạo là xu thế chủ đạo trong giai đoạn phát triển hiện nay ở Liên bang Nga.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Badya L., Demina L.I., Egoshina V.N, *Kinh nghiệm lịch sử của công tác xã hội ở Nga*: Sách giáo trình đại học, Nxb: Moscow 1994 (315);
2. Grevtsev G.S. *Đào tạo nghề trong quá trình chuyển đổi của Nga*, Tạp chí giáo dục nghề nghiệp Nxb: Moscow 1999, Số 8 (20, 21).
3. Semenov K.S. Công tác xã hội Nga hiện đại: *Vấn đề và triển vọng phát triển*. Mã số sách УДК 316.022. Nxb Moscow 2017 (1535 -1536);
4. Kholostova, E. I. *Công tác xã hội*: Sách giáo khoa dành cho cử nhân, Nxb “Dashkov”, 2015 (585-586);
5. Khung chương trình đào tạo cử nhân công tác xã hội (Mã ngành – 39.03.3), Bộ giáo dục và khóa học Liên bang Nga, ban hành 2016 và áp dụng từ năm 2016 - 2017.

The theoretial issues in training professional social work in the Russian Federation

Luong Manh Ha

Article info

Recieved:
24/12/2018
Accepted:
10/3/2019

Keywords:

*History; history formed;
social work; vocational
training; professional
social work.*

Abstract

This article provides an overview of social work training in the Russian Federation today. In particular, the main features of the formation and stages of social work development closely related to the historical milestones of the country and people of Russia. The difficulties, challenges and solutions have been applied to solve the big problems of the Russian Federation is also mentioned quite clearly. Specific, before the opportunities to international integration as fast and wide as today, the orientation of this specialized training also mentioned in this article.